

Số: 799 /KH-STNMT

Điện Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thu gom, vận chuyển, xử lý thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại; Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019.

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch Thu gom, vận chuyển, xử lý thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1. Mục tiêu

Thu gom vận chuyển xử lý khối lượng thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại các bể thu gom thuốc bảo vệ thực vật và vỏ bao bì trên các cánh đồng tại các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật gây ra đối với môi trường đất, nước, không khí, gây độc hại cho con người và sinh vật.

2. Nội dung thực hiện

Tổng hợp khối lượng thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; Đơn đốc, hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và thuốc bảo vệ thực vật hết hạn về khu vực tập kết tại kho C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên.

Tổ chức nhận bàn giao số lượng vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật, thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng từ các huyện thị xã, thành phố và các trạm bảo vệ thực vật của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Giám sát vận chuyển, xử lý thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn toàn tỉnh, chuyển giao cho đơn vị có chức năng, năng lực để xử lý theo quy định.

3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2019 đến tháng 12/2019.

4. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí (tạm tính): **121.491.000** đồng (*Một trăm hai mươi một triệu, bốn trăm chín mươi một nghìn đồng*) (*Dự toán chi tiết kèm theo*)

5. Tổ chức thực hiện


Giao Chi cục Bảo vệ môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai theo đúng nội dung và tiến độ của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Thu gom vận chuyển, xử lý thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở: Tài chính; Nông nghiệp và PTNT
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục BVMT;
- Lưu: VT, KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngôn Ngọc Khuê

DỰ TOÁN KINH PHÍ (TẠM TÍNH)

Thu gom, vận chuyển, xử lý thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên
(Kèm theo Kế hoạch số 799/KH-STNMT ngày 15/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
					(đồng)
I	Kinh phí vận chuyển và tiêu hủy				116.391.000
1	Kinh phí tiêu hủy bao bì mềm, cứng thải (không có chứa hóa chất nông nghiệp có gốc halogen hữu cơ)	Kg	1083	70.000	75.810.000
2	Kinh phí vận chuyển	Chuyến			30.000.000
3	Thuế giá trị gia tăng (1+2)*10%				10.581.000
II	Kinh phí giám sát tiêu hủy tại Điện Biên – Hải Dương (2 người x 4 ngày)				5.100.000
1	Công tác phí	Ngày	8	200.000	1.600.000
2	Lưu trú	Đêm	6	350.000	2.100.000
3	Vé xe	Vé	4	350.000	1.400.000
	Tổng cộng (I+II)				121.491.000

Bằng chữ: (Một trăm hai mươi một triệu, bốn trăm chín mươi một nghìn đồng)